

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/DS-PT

Ngày: 29 - 6 - 2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
dân sự Vay tài sản, nợ hụi*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vân

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Thành Tâm

Ông Nguyễn Văn Thanh

***- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Lâm Đồng.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.***

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2021/TLPT-DS ngày 10 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự Vay tài sản, nợ hụi*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 09/2021/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc bị kháng nghị.

Quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKS-DS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 172/2021/QĐ-PT ngày 11/6/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết N, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Số 33/1A đường LG, xã LC, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Bà Hoàng Thị A, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Số 59/29 đường LG, xã LC, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Công Đ, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Số 59/29 đường LG, xã LC, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà N có mặt, các đương sự khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết N trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên bà có cho vợ chồng bà Hoàng Thị A, ông Phạm Công Đ vay tiền 03 lần. Cụ thể: Ngày 30/01/2016 cho vay 145.000.000đ. Vay trong thời hạn 01 tháng; ngày 20/01/2016 cho vay 95.000.000đ. Vay trong thời hạn 02 tháng; ngày 20/4/2016 cho vay 170.000.000đ. Vay trong thời hạn 02 tháng. Để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán. Bà A có đưa cho bà 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K672737 đối với thửa đất số 91, tờ bản đồ số F.134.III và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 921870 đối với thửa đất số 48C, tờ bản đồ số F.134.III cùng tọa lạc tại phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc đứng tên bà Hoàng Thị A, ông Phạm Công Đ. Tất cả các khoản vay đều đã đến hạn phải trả, tuy nhiên bà đã đòi nhiều lần nhưng ông Đ, Bà A vẫn không thanh toán.

Ngoài ra bà có tham gia 01 dây huê (hụi) do bà Hoàng Thị A làm chủ huê, huê gồm 23 phần, mỗi phần 5.000.000đ, huê áp cái ngày 25/4/2015, bà có tham gia 02 phần và đã đóng đủ 21 phần huê với tổng số tiền 210.000.000đ. Bà là người hốt cuối cùng, tuy nhiên Bà A không chồng tiền huê cho bà. Nay bà khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Đ, Bà A cùng có nghĩa vụ trả số tiền vay và tiền huê gốc là 620.000.000đ. Bà đồng ý trả cho vợ chồng ông Đ, Bà A 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K672737 và số AM 921870

Bị đơn bà Hoàng Thị A và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Công Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời khai.

Tại bản án Dân sự sơ thẩm số 09/2021/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc đã xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Tuyết N. Buộc bà Hoàng Thị A phải trả cho bà Trần Thị Tuyết N số tiền huê và vay gốc là 620.000.000đ trong đó tiền vay gốc là 410.000.000đ và tiền huê gốc là 210.000.000đ

Bà Trần Thị Tuyết N phải trả cho bà Hoàng Thị A, ông Phạm Công Đ 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K672737 đối với thửa đất số 91, tờ bản đồ số F.134.III tại phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 921870 đối với thửa đất số 48C, tờ bản đồ số F.134.III tại phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc cùng đứng tên bà Hoàng Thị A, ông Phạm Công Đ

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKS-DS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc. Nội dung kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về đòi lại số tiền huê là 210.000.000đ

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn có ý kiến xin rút một phần nội dung đơn khởi kiện về số tiền nợ huê là 210.000.000đ đối với bà Hoàng Thị A. Đồng thời xin được nhận lại tài liệu chứng cứ là bản chính giấy giao kèo chơi huê ngày 25/4/2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm: Tại phiên tòa hôm nay, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của Bà N là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Để đảm bảo quyền tự định đoạt của đương sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng rút kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKS-DS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa bản án sơ thẩm theo hướng hủy một phần bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Bà N đối với số tiền nợ huê là 210.000.000đ. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Do mối quan hệ quen biết nên giữa bà Trần Thị Tuyết N và bà Hoàng Thị A có phát sinh quan hệ vay tài sản, nợ hui. Do Bà A vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nay Bà N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ “*tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, nợ hui*” là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bà Hoàng Thị A mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng về số tiền nợ huê thấy rằng: Bà N khai nhận bà Hoàng Thị A là chủ dây huê 23 chân, mỗi chân huê là 5.000.000đ. Bà N tham gia 02 chân huê, huê kết thúc ngày 25/02/2017, quá trình chơi huê Bà N đã đóng đủ 21 phần huê với tổng số tiền 210.000.000đ. Bà là người hót cuối cùng, tuy nhiên Bà A không chồng tiền huê cho bà. Đồng thời Bà N giao nộp chứng cứ là bản chính “*Giấy giao kèo chơi huê*” (BL 27). Qua xem xét tài liệu chứng cứ do Bà N giao nộp thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Toàn bộ nội dung giấy giao kèo này được đánh máy và in ra trên khổ giấy A4, phần danh sách người chơi huê chỉ có 01 tên “*cô N*” được đánh máy sẵn, còn lại 01 tên

“cô Nga” được viết thêm bằng bút mực. Dây huê 22 phần cũng được sửa lại thành 23 phần, thời gian kết thúc cũng sửa lại tăng thêm 01 tháng tương ứng (từ 25/01/2017 thành 25/02/2017). Nội dung giấy huê ghi nhận chủ huê là Hoàng A, không phải Hoàng Thị A như lời nguyên đơn trình bày. Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ được người đứng tên chủ huê Hoàng A trong giấy giao kèo chơi huê nêu trên và bị đơn bà Hoàng Thị A có phải là cùng một người hay không. Đồng thời không đưa những người có tên trong danh sách chơi huê vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để làm rõ việc bà Hoàng Thị A có phải là chủ huê không, bà Trần Thị Tuyết N có tham gia 02 chân huê, đóng đủ tiền huê và là người hót huê cuối cùng hay không nhưng đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền nợ huê 210.000.000đ là chưa đánh giá đầy đủ chứng cứ.

Tuy nhiên; tại phiên tòa hôm nay, bà Trần Thị Tuyết N tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Hoàng Thị A về số tiền nợ huê 210.000.000đ. Việc rút đơn khởi kiện của Bà N là hoàn toàn tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng rút toàn bộ kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKS-DS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc. Do đó cần hủy một phần nội dung bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Bà N về việc yêu cầu Hoàng Thị A trả số tiền nợ huê 210.000.000đ

[3] Những phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Về án phí: Do nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện nên cần sửa bản án sơ thẩm về án phí liên quan đến số tiền nợ huê đối với Bà A. Hoàn trả cho Bà N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.400.000đ. Buộc bà Hoàng Thị A phải chịu 20.400.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Chấp nhận việc rút một yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền yêu cầu bị đơn trả 210.000 đồng nợ huê.
- Chấp nhận việc rút toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Xử

1. Hủy một phần bản án dân sự sơ thẩm số 09/2021/DS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Tuyết N về việc yêu cầu Hoàng Thị A trả số tiền nợ huê 210.000.000đ (*hai trăm mười triệu đồng*).

2. Những nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Hoàn trả cho Bà N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.400.000đ (*Mười bốn triệu, bốn trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0018609 ngày 09/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Buộc bà Hoàng Thị A phải chịu 20.400.000đ (*Hai mươi triệu, bốn trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh LD;
- TAND thành phố Bảo Lộc (02);
- Phòng KTNV&THA
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Vân